

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Quen

Ông Dương Quốc Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn V Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Quốc V, sinh năm 1994.

Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Nh, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: Ấp Nh, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1973 (chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; Có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không có, tiền sự: không có; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2020 đến nay

- Bị hại: Ông **Phạm Chí H**, sinh năm 1997. Trú tại: Ấp Nh, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Lê Thị U**, sinh năm 1955. Trú tại: Ấp Nh, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 25/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Đặng Quốc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Hành vi bị truy tố của bị cáo Đặng Quốc V như sau: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, sau khi uống rượu, bia tại nhà người quen, Đặng Quốc V, cùng Nguyễn Văn T, Phan Thanh V, Nguyễn Thanh H, ngụ cùng Ấp Nh, xã T đến nhà ông Lý Trọng H để chơi bi da. Đến nơi, V và Tú chơi bàn bên trái, còn Việt và Hoài chơi bàn bên phải theo hướng từ đường nhìn vào. Khoảng 30 phút sau, Phạm Chí H đến đứng vào giữa khu vực hai bàn bi da. Nhìn thấy H, Tú hỏi “cỡ này làm ăn ở đâu sao lâu quá không gặp” nhưng H không trả lời. Tú nói tiếp “anh em không, bộ mày khi dễ tao hả gì mà mày không trả lời”. H trả lời “Tao làm ở đâu kệ tao mày hỏi làm gì”. Nghe H nói như vậy, V tỏ ra khó chịu và nói nhỏ với Hoài “Hoài đó nó đánh tôi năm viện 4-5 ngày, tôi còn bỏ qua được. Anh em lâu ngày không gặp ông anh hỏi thăm mà nó khi dễ không trả lời”. Sau đó, V quay về phía H, hai tay cầm đầu nhỏ của cây cơ đánh theo hướng xéo từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào phía sau gáy của H một cái, rồi cây cơ trượt xuống bàn bi da gây làm đôi. Liên lúc này, H xoay người lại gần như đối diện với V. V nghĩ sẽ bị H đánh lại nên tay phải cầm đoạn cơ gãy tiếp tục đánh theo hướng tạt ngang, làm đầy cơ bị gãy trúng vào mí mắt bên trái của H. H dùng tay che mắt lại thì Tú cầm cây cơ đưa lên chồm tới đánh H. Cây cơ trúng vào dây điện rồi trúng vào lưng H làm cây cơ gãy đôi. H bỏ chạy thì Tú cầm đoạn cơ bị gãy đánh tiếp một cái trúng vào lưng của H. Sau đó, H chạy vào nhà người quen rồi đưa đi cấp cứu chuyển từ Trung tâm y tế thị xã Duyên Hải đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh rồi sau đó chuyển đến Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 06/6/2020 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số:78 ngày 31/7/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận vết thương trên người của Phạm Chí H như sau: Mắt trái rách chân móng do chấn thương, thị lực 02/10. Mắt phải thị lực 10/10; tỷ lệ 17%. Sẹo nhỏ phía dưới cung mày trái, tỷ lệ 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phạm Chí H là 19% áp dụng nguyên tắc cộng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật cứng, có cạnh, hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong.

Đối với Nguyễn Văn Tú có hành vi cầm cơ đánh Phạm Chí H. Tuy nhiên, H cho rằng vết thương không đáng kể nên không yêu cầu giám định. Việc V và Tú đánh Phạm Chí H là tự phát, không có sự bàn bạc từ trước nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Tú. Công an thị xã Duyên Hải đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Tú.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quốc V thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây

thương tích đối với bị hại ông Phạm Chí H như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố. Bị hại ông Phạm Chí H xác nhận diễn biến sự việc đúng như Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổng cộng là: 40.000.000 đồng. Trong đó, chi phí khám chữa bệnh là: 9.751.742 đồng; còn lại là tiền công lao động của bị hại và bà Lê Thị U; tiền tổn thất tinh thần cho bị hại.

Bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền là 40.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải 8.000.000 đồng để tiếp tục bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị U không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền công lao động do số tiền bị hại đã yêu cầu bị cáo bồi thường đã bao gồm tiền công lao động của bà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Quốc V như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Quốc V 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đề nghị công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về số tiền bồi thường là 40.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 cây cơ bi da bằng gỗ màu nâu đen bị gãy làm đôi có chiều dài 1,5m; 01 cây cơ bi da bằng gỗ màu đen bị gãy có chiều dài 1,2m.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị hại cho rằng mức hình phạt của Kiểm sát viên cho bị cáo hưởng án treo là quá nhẹ nên bị hại không đồng ý. Kiểm sát viên đối đáp việc đề nghị chỉ bị cáo hưởng án treo trên cơ sở có xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt có xác nhận của địa phương nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

Sau đó, bị hại và Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quốc V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích đối với ông Phạm Chí H. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: vào khoảng khoảng 22 giờ ngày 30/5/2020, bị cáo V đã cố ý dùng đoạn cơ bị gãy có cạnh là hung khí nguy hiểm đánh và gây thương tích vùng mắt của bị hại với tỷ lệ tổn thương theo kết luận giám định pháp y là 19%. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không kH nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Phạm Chí H mà còn gây mất an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo khai do có rượu trong người, không kìm chế được bản thân nên mới gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo đi làm thuê nuôi vợ bị cáo và hai con nhỏ. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại để điều trị mắt là 10.000.000 đồng và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải số tiền là 8.000.000 đồng để tiếp tục bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong nhà, bị cáo có hai con nhỏ mới 2-3 tuổi; từ trước đến nay, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không vi phạm pháp luật, chấp hành tốt quy định của địa phương có xác nhận của Công an xã Trường Long Hòa; bị cáo có ông ngoại là Thương binh được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, ý kiến của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, đề nghị Kiểm sát viên, Hội đồng xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt thích đáng đảm bảo tính nghiêm minh và thể hiện được tinh thần nhân đạo của pháp luật Việt Nam. Hội đồng xét xử xét đề nghị của Kiểm sát viên xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự nên được chấp nhận. Một mặt, cho bị cáo thấy được pháp luật luôn khoan hồng với ai vi phạm pháp luật nhưng biết nhận ra sai lầm và thật sự ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, cho bị cáo có thời gian để tiếp tục lao động, sớm bồi thường cho bị hại và nuôi hai con tuổi còn nhỏ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 40.000.000 đồng nên ghi nhận sự thỏa thuận này. Trong đó, bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại được 10.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phải bồi thường cho bị hại thêm 30.000.000 đồng, trong đó có 8.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải ngày 13/11/2020. Bị cáo phải bồi thường cho bị hại thêm số tiền là 22.000.000 đồng.

Bà Lê Thị U không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng trong vụ án được xác định là công cụ phạm tội. Đây là tài sản của ông Lý Trọng H. Ông H trong quá trình điều tra có ý kiến không nhận lại 02 cây cơ bị gãy và không yêu cầu ai bồi thường. Xét vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những căn cứ như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy quyết định của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Đặng Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà vi Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp quy định pháp luật và có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo Đặng Quốc V không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Mức án phí bị cáo phải chịu bao gồm: án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm là: 22.000.000 đồng x 5% = 1.100.000 đồng.

[9] Đối với Nguyễn Văn Tú có hành vi cầm cơ đánh Phạm Chí H đã bị xử phạt hành chính và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đặng Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Quốc V 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi cầm cơ đánh Phạm Chí H đã bị xử phạt hành chính và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Phạm Chí H và bị cáo Đặng Quốc V. Bị cáo Đặng Quốc V phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Trong đó, có 8.000.000 đồng bị hại đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải theo Biên lai thu tiền ngày 13/11/2020. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại thêm 22.000.000 đồng. Bị hại được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải làm đơn yêu cầu nhận trước 8.000.000 đồng là tiền bị cáo nộp bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Đối với bà Lê Thị U không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 cây cơ bi da bằng gỗ màu nâu đen bị gãy làm đôi có chiều dài 1,5m; 01 cây cơ bi da bằng gỗ màu đen bị gãy có chiều dài 1,2m.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.100.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Quốc V, bị hại là ông Phạm Chí H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- THAHS Công an TX.Duyên Hải;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Thanh